

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN TIỀN DU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân D: Bà Nguyễn Thị Xuyên; Ông Trần Quang Lưu.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thu Huyền, Thư ký Tòa án nhân D huyện Tiên du, tỉnh Bắc Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân D huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân D huyện Tiên Du mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/HSST ngày 22/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST - HS ngày 01/12/2023 đối với bị cáo:

Đào Đức Đ; Nơi ĐKKHKT: Thôn Cổ Miếu, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Đức D (Đã chết) và bà Đào Thị N, sinh năm 1947; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Chưa có

Tiền sự: Tại Quyết định số 25 ngày 29/3/2023 của Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt hành chính đối với Đ về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 1.500.000 đồng. Ngày 30/3/2023, Đ đã nộp tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2023 đến ngày 21/9/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đào Đức D, sinh năm 1974;

2. Anh Đào Văn Đ, sinh năm 1990;
3. Ông Đào Đình T, sinh năm 1973;
4. Ông Mai Đức T, sinh năm 1968;

Cùng trú tại: Thôn X, xã E, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Đức Đ, sinh năm 1986 (em trai của D), Đào Đức D, sinh năm 1974, Đào Văn V, sinh năm 1990, Đào Đình T, sinh năm 1973 và Mai Đức T, sinh năm 1968 cùng ở thôn Cổ Miêu, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là lao động tự do, không ai có mâu thuẫn, nợ nần, thù tức gì với nhau.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/9/2023, D dùng điện thoại Iphone 8 Plus gọi điện rủ V, T và T đến nhà D chơi bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày V, T và T có mặt tại nhà D và mọi người ngồi đánh bạc ở giữa gian phòng khách nhà D, dụng cụ dùng để đánh bạc do D chuẩn bị gồm: 01 bộ bài chắn 100 quân có mặt sau màu đỏ, 01 chiếc chiếu Cói KT(2x1,6)m, 01 chiếc đĩa sứ đường kính 20cm. Do D ban đầu cũng tham gia đánh bạc nên số tiền này các đối tượng trừ luôn vào số tiền thua của D ván đó. Quá trình đánh bạc, mọi người thống nhất cách thức tính tiền với nhau là ù “Xuông 2, dịch 1” (ù xuông 20.000đ, dịch 10.000đ). Các loại ù cược là: ù tám đỏ 90.000đ, ù bạch thủ chì 90.000đ, ù bạch định 80.000đ, ù lèo 50.000đ, ù có tôm 40.000đ, ù thông 30.000đ, ù chiu: 30.000đ, ù thiên khai 30.000đ, ù bòn 30.000đ, thiên ù 20.000đ. Ngoài ra, khi đánh bạc ai được ù to như: Tám đỏ, bạch thủ chì, bạch định thì sẽ bỏ ra 20.000đ cho chủ nhà là D (Tiền công dọn dẹp nhà cửa, thuốc nước). Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D thua hết tiền nên V gọi điện cho Đ đến chơi thay D (Đ có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc), khoảng 15 phút sau Đ đến và chơi thay vị trí của D còn D ngồi bên ngoài chia bài. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/9/2023 khi các đối tượng đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ dụng cụ đánh bạc, tiền trên chiếu bạc. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ: 3.060.000đ trong đó 1.630.000đ của T; 260.000đ của V; 190.000đ của T, 740.000đ của Đ và 240.000đ trong hộp sắt; 01 bộ bài chắn 100 quân bài có mặt sau màu đỏ, 01 chiếc chiếu cỏi KT(2x1,6)m, 01 chiếc đĩa sứ đường kính 20cm, 01 chiếc hộp kim loại KT (9x18x15)cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel của Đ; 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, bên trong lắp sim Viettel của chị Đào Thị Nguyệt là vợ của D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel, máy đã qua sử dụng của V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong lắp sim Viettel của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, bên trong lắp sim Viettel của T.

* Về hình thức đánh:

Đánh bạc bằng hình thức đánh "Chấn" sử dụng bộ bài chấn gồm 100 quân, một mặt màu đỏ, trong đó có 04 quân chi chi và các hàng: nhị - tam - tứ - ngũ - lục - thất - bát - cửu, mỗi hàng có 12 quân, chia làm 03 loại: vạn - văn - sách, mỗi loại có 04 quân. Khi chơi có 04 người chơi ngồi quây tròn, mỗi người chơi được chia 19 quân, còn lại 24 quân để trên đĩa sứ giữa bàn bạc gọi là "Lọc". Khi bắt cái thì người bắt lấy một quân từ lọc để bắt và người có cái (người được đánh đầu tiên) được 20 quân và phải đánh đi một quân trên bài của mình cho người sát cạnh bên tay phải của mình. Người bên tay phải của người đánh nếu ăn được thì mang quân đó về đặt trước mặt mình và hạ một quân trên bài xuống để chồng lên quân vừa ăn được thành "chấn" hoặc "cạ", còn nếu không ăn được thì bốc một quân ở dưới bài lọc lên. Nếu quân bài bốc lên ăn được thì hạ một quân trên bài của mình xuống và phải đánh một quân trên bài đi, nếu không ăn được thì người tiếp theo bên tay phải được xử lý quân bài đó tương tự như người trước. Cứ như vậy lần lượt cho đến khi có người nào ù hoặc đến khi hết các quân bài ở lọc thì kết thúc ván chơi. Trong quá trình chơi nếu người nào đánh hoặc bốc cây bài ở lọc lên mà nhà nào có chiu thì được phép chiu ở tất cả các cửa và phải đánh trả một cây về chỗ cây vừa chiu, cây người chiu đánh ra thì không ai được ù (trừ chiu ù).

Việc sắp xếp các quân trên bài gọi là "chấn", "cạ", "ba đầu" hoặc "què". "Chấn" là hai quân giống nhau xếp thành một đôi (ví dụ: hai quân cửu vạn hoặc hai quân ngũ văn). "Cạ" là hai quân cùng hàng nhưng khác loại xếp với nhau thành một đôi (ví dụ: ngũ vạn - ngũ văn hoặc bát văn - bát sách). "Ba đầu" là ba quân bài cùng hàng nhưng khác loại xếp với nhau (ví dụ: ngũ vạn - ngũ văn - ngũ sách hoặc bát vạn - bát văn - bát sách). "Què" là những quân bài lẻ ra không thuộc "chấn", "cạ" hay "ba đầu". Việc tính tiền cho mỗi ván chơi phụ thuộc vào nhà ù (nhà ù có nhiều cước hay ít cước), nhà ù được ba nhà còn lại trả tiền theo cước của ván ù mà nhà ù đã hô (xướng).

- ù tám đỏ (Bài ù có 08 quân màu đỏ) được tính là 09 dịch = 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng).

- ù bạch thủ chi (trên bài có 05 chấn 04 cạ và 01 con cho ù) được số tiền 110.000 đồng

- ù bạch định (Tất cả các quân trên bài khi ù là màu đen) được tính là 08 dịch = 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- ù lèo (Trên bài khi ù có cửu vạn, bát sách, chi chi) được tính là 05 dịch = 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

- Ù có tôm (Trên bài khi ù có tam vạn, tam sách, thất văn) được tính là 04 dịch = 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

- Ù thông (Ván trước vừa ù ván sau ù tiếp) được tính là 03 dịch = 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

- Ù chiu (Bài đã có 03 quân giống nhau và ăn thêm được một quân giống thế nữa) được tính là 03 dịch = 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

- Ù thiên khai (Trên bài khi ù có 04 quân giống nhau) được tính là 03 dịch = 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

- Ù bôn (Khi bốc được một quân mà mình có thể ăn bôn nhưng tròn bài, ù luân) được tính là 03 dịch = 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

- Thiên ù (Ù khi tròn bài, chỉ xảy ra ở người cái) được tính là 02 dịch = 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

Khi ù thì trên bài phải đảm bảo đủ chắn và các quân còn lại là cạ. Người ù căn cứ vào các cước trên bài để xướng, căn cứ vào cách xướng của người ù mà các nhà còn lại tính ra tiền để trả cho người ù. Nếu người ù đúng thì người ù được thu tiền của ba nhà còn lại tương ứng với bài ù đã xướng, nếu ù sai thì phải đền cho ba nhà số tiền tương ứng cho mỗi nhà như đã xướng.

* Về số tiền bị cáo Đ và các đối tượng dùng vào đánh bạc, cụ thể: Đ có số tiền 940.000đ (lúc bị bắt Đ thua 200.000); D có số tiền 200.000đ (khi bị bắt D thua hết số tiền này); T có số tiền 1.300.000đ (gồm 1.050.000đ bỏ ra chơi và 250.000đ thu trong túi quần) (lúc bị bắt T thắng số tiền 80.000đ); V có số tiền 420.000đ (lúc bị bắt V thua số tiền 160.000đ); T có số tiền 200.000đ (lúc bị bắt T thua 10.000đ). Tổng số tiền bị can Đ và các đối tượng dùng để đánh bạc là 3.060.000đ.

**** Về thu giữ và xử lý vật chứng:***

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, bên trong nắp sim Viettel, máy đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Đào Thị Nguyệt (vợ của D), chị Nguyệt không biết việc D sử dụng điện thoại để liên lạc rủ đến nhà đánh bạc. Ngày 04/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã trả lại tài sản cho chị Nguyệt, chị không có yêu cầu gì khác.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel của Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel, máy đã qua sử dụng của V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong lắp sim Viettel của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, bên trong lắp sim Viettel của T;

01 bộ bài chắn 100 quân bài có mặt sau màu đỏ, 01 chiếc chiếu cói KT(2x1,6)m, 01 chiếc đĩa sứ đường kính 20cm, 01 chiếc hộp kim loại KT (9x18x15)cm là dụng cụ, phương tiện liên lạc dùng vào hành vi phạm tội.

- Đối với số tiền 3.060.000 đồng là tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, bị cáo Đào Đức Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 182/CT-VKS-TD ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân D huyện Tiên Du truy tố ra trước Tòa án nhân D huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để xét xử bị cáo Đào Đức Đ về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 BLHS.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Đào Đức Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân D huyện Tiên Du truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Tiên Du giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Đức Đ về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Đức Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Đức Đ tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/12/2023. Phạt bổ sung bị cáo đồng sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân bài có mặt sau màu đỏ, 01 chiếc chiếu cói KT(2x1,6)m, 01 chiếc đĩa sứ đường kính 20cm, 01 chiếc hộp kim loại KT (9x18x15)cm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 3.060.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel của Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel, máy đã qua sử dụng của V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong lắp sim Viettel của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, bên trong lắp sim Viettel của T.

*** Liên quan trong vụ án:**

- Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận khi đánh bạc nếu được ù to (tám đỏ, bạch thủ chì, bạch định) sẽ để ra cho chủ nhà là D số tiền 20.000 đồng để vào trong hộp sắt, gọi là tiền phục vụ, dọn dẹp nhà cửa. Quá trình chơi đến khi bị bắt quả tang thì các đối tượng đưa cho D tổng số tiền là 240.000 đồng. Hành vi của D có dấu hiệu của tội "Gá bạc" quy định tại Điều 322 BLHS năm 2015. Tuy nhiên tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 3.060.000đ, quá trình đánh bạc chỉ có 05 đối tượng chơi với nhau. Do vậy, hành vi của D không đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" nên Cơ quan điều tra không đặt ra để xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi của các đối tượng gồm Đào Đức D; Đào Văn V; Đào Đình T và Mai Đức T là các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với bị can Đ. Quá trình điều tra xác định các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự do vậy đối với hành vi đánh bạc kể trên của các đối tượng Công an huyện Tiên Du đã các Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bằng hình thức “Phạt tiền” là phù hợp.

- Đối với chị Đào Thị Nguyệt (là vợ của D) khi D sử dụng chiếc điện thoại chiếc điện thoại Iphone 8 Plus để gọi V, T và T đến đánh bạc thì chị Nguyệt không biết việc này, quá trình các đối tượng đánh bạc tại gia đình chị Nguyệt cũng không biết việc này, do vậy Cơ quan điều tra đã giáo dục nhắc nhở đối với chị Nguyệt là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo Đ nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du, Điều tra viên, Kiểm sát nhân D huyện Tiên Du, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Những người liên quan là ông D, anh V, ông T, ông T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai tại cơ quan điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử do vậy HĐXX xét xử vắng mặt những người liên quan theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/9/2023, tại nhà của Đào Đ D ở thôn Cổ Miếu, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, D đã gọi điện cho Đào Văn V, Đào Đình T và Mai Đức T đến đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh chắn. Khi bắt đầu chơi thì có D, V, T và T. Khoảng 15 phút sau, Đ đến do trước đó V có gọi điện rủ, D thua hết tiền nên ngồi chơi thay D (Đ đã có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc chưa được xóa). Các đôi tượng đánh bạc đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, thì Công an xã Phật Tích bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 3.060.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ các dụng cụ để đánh bạc.

Hành vi của bị cáo Đào Đức Đ đã cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm được quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời là nguyên nhân dẫn các gia đình vào cảnh túng quẫn, mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác nó còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân D. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại Quyết định số 25 ngày 29/3/2023 của Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt hành chính đối với Đ về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 1.500.000 đ. Ngày 30/3/2023, Đ đã nộp tiền phạt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có công với cách mạng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như vai trò, nhân thân, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Tiên Du, Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần xử bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bị cáo Đ một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài chắn 100 quân bài có mặt sau màu đỏ, 01 chiếc chiếu còi KT(2x1,6)m, 01 chiếc đĩa sứ đường kính 20cm, 01 chiếc hộp kim loại KT (9x18x15)cm là những vật liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel của Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel, máy đã qua sử dụng của V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong lắp sim Viettel của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, bên trong lắp sim Viettel của T đều liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.060.000 đồng là tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Liên quan trong vụ án:

- Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận khi đánh bạc nếu được ù to (tám đỏ, bạch thủ chì, bạch định) sẽ để ra cho chủ nhà là D số tiền 20.000 đồng để vào trong hộp sắt, gọi là tiền phục vụ, dọn dẹp nhà cửa. Quá trình chơi đến khi bị bắt quả tang thì các đối tượng đưa cho D tổng số tiền là 240.000 đồng. Hành vi của D có dấu hiệu của tội "Gá bạc" quy định tại Điều 322 BLHS năm 2015. Tuy nhiên tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 3.060.000đ, quá trình đánh bạc chỉ có 05 đối tượng chơi với nhau. Do vậy, hành vi của D không đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" nên Cơ quan điều tra không đặt ra để xử lý là phù hợp

- Đối với hành vi của các đối tượng gồm Đào Đức D; Đào Văn V; Đào Đình T và Mai Đức T là các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với bị can Đ. Quá trình điều tra xác định các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự do vậy đối với hành vi đánh bạc kể trên của các đối tượng Công an huyện Tiên Du đã các

Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bằng hình thức “Phạt tiền” là phù hợp.

- Đối với chị Đào Thị Nguyệt (là vợ của D) khi D sử dụng chiếc điện thoại chiếc điện thoại Iphone 8 Plus để gọi V, T và T đến đánh bạc thì chị Nguyệt không biết việc này, quá trình các đối tượng đánh bạc tại gia đình chị Nguyệt cũng không biết việc này, do vậy Cơ quan điều tra đã giáo dục nhắc nhở đối với chị Nguyệt là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Đức Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Đức Đ tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/7/2023. Phạt bổ sung bị cáo đồng sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Đào Đức Đ cho UBND xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân bài có mặt sau màu đỏ, 01 chiếc chiếu cói KT(2x1,6)m, 01 chiếc đĩa sứ đường kính 20cm, 01 chiếc hộp kim loại KT (9x18x15)cm .

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.060.000 đồng (Trong đó của bị cáo Đ 940.000 đồng; D 200.000 đồng; V 420.000 đồng; T 1.300.000 đồng và T 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bên trong lắp sim Viettel, máy đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong lắp sim Viettel và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, bên trong lắp sim Viettel.

(Theo đúng biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tiên Du với Chi cục thi hành án D sự huyện Tiên Du ngày 22/11/2023).

* Về áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn Quang số tiền 247.500 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Đào Đức Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Tiên Du;
- Thi hành án D sự huyện Tiên Du;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN D

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Xuyên

Nguyễn Thị Ar

Nguyễn Thị Lan Hương

